TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2024/HS-ST
Ngày 25-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Thiệp, ông Lò Văn Quốc

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà: Ông Lầu A Thống – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2024/TLST-HS ngày 05/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2024/QĐXXST-HS ngày 11/4/2024 đối với bị cáo:

Cà Văn U; tên gọi khác: Không; sinh năm 1978 tại huyện TC, tỉnh SL; nơi cư trú: Bản M, xã CP, huyện TC, tỉnh SL; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Cà Văn P, đã chết và bà Quàng Thị T, sinh năm 1958; vợ là Bạc Thị X, sinh năm 1980 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07/02/2024, Cà Văn U đi bộ một mình từ nhà ở bản M, xã CP, huyện TC lên xã TM, huyện TC, tỉnh SL để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực bản C, xã TM, huyện TC, tỉnh SL, U gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (không biết tên và địa chỉ) 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine với số tiền 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, U cất gói ma tuý vừa mua được vào trong túi quần đằng sau bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khi U đi đến khu vực bản M, xã CP, huyện TC thì bị tổ công tác Công an xã CP, huyện TC yêu cầu kiểm tra ma tuý. Quá trình kiểm tra tổ công tác đã tạm giữ tang vật, bắt giữ

U, niêm phong tang vật đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất cục bột cục màu trắng nghi là Heroine.

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 07/02/2024, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện TC, tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh toàn bộ chất bột màu trắng nghi là Heroine có trong gói nilon màu trắng tạm giữ của Cà Văn U được khối lượng 0,24 gam (Không phẩy hai mươi bốn gam), Rút toàn bộ 0,24 gam chất bột cục màu trắng ký hiệu UI gửi giám định. Mẫu giám định ký hiệu UI được bàn giao cho giám định viên Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La.

Tại kết luận giám định số: 500/KL-KTHS ngày 08/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

Mẫu ký hiệu UI gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,24 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,24gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 04/4/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố bị cáo Cà Văn U về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Cà Văn U đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn U phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn U từ 20 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một mảnh nilon màu trắng + Một vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với phần luận tội của kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện TC, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận: Để có ma tuỷ sử dụng, ngày 07/02/2024, bị cáo Cà Văn U đã mua, cất giấu trái phép 0,24 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và đã bị Tổ công tác công an xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang, bị cáo đã giao nộp toàn bộ vật chứng. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 07/02/2024 ; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 500/KL-KTHS ngày 08/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Cà Văn U đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 04/4/2024của VKSND huyện TC truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:*

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là chất Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm. Căn cứ

các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện, khi gặp tổ công tác Công an kiểm tra bị cáo đã tự giác giao nộp ma tuý. Đồng thời gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông nội bị cáo được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương giải phóng hạng ba nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra xác minh xét thấy, bị cáo không có tài sản có giá trị, thu nhập không ổn định, thuộc hộ cận nghèo. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] *Vật chứng vụ án:* Đối với vật chứng gồm: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] *Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án:* Bị cáo khai tổng số ma tuý thu giữ 0,24 gam do bị cáo mua của người nam thanh niên dân tộc Thái với giá 200.000đ vào ngày 07/02/2024 tại khu vực bản C, xã TM, huyện TC, nhưng do bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người thanh niên này ở đâu nên không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án. Buộc bị cáo Cà Văn U phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma tuý đã thu giữ trong vụ án.

[8] *Về án phí:* Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ cận nghèo nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn U phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Cà Văn U 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2024

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng nêu trên đều được niên phong trong một phong bì thư niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: "Vật chứng nhập kho vụ Cà Văn U – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 07/02/2024 ". Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 062790 đè lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các

thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La. Tại hai mép trái, phải của phong bì có dán băng dính màu trắng

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/4/2024).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CQCSĐT - CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nông Văn Thịnh